TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – QUẢNG NGÃI** **TỈNH QUẢNG NGÃI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 113/2026/QĐST-DS	*Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 169/2026/TLST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: Quỹ tín dụng nhân dân Quyết Thắng;

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị P – CT Hội đồng quản trị;

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Ngọc D – Phó Giám đốc.

Địa chỉ: Số B T, phường K, tỉnh Quảng Ngãi.

- ***Bị đơn***:

1. Anh Trương Đăng B, sinh năm 1986;

Địa chỉ: Hẻm A H, phường K, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Chị Nguyễn Thị Bảo T, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Số A N, phường K, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về số tiền trả nợ và xử lý tài sản thế chấp*: Anh Trương Đăng B và chị Nguyễn Thị Bảo T trả cho Q tín dụng nhân dân Quyết Thắng số tiền nợ gốc và lãi tính đến ngày 12/8/2026 là 1.644.120.110 đồng (*một tỷ, sáu trăm bốn mươi bốn triệu, một trăm hai mươi nghìn, một trăm mười đồng*). Trong đó: nợ gốc là: 1.400.000.000 đồng, lãi trong hạn là: 200.081.096 đồng, lãi quá hạn là: 44.039.014 đồng. Thời hạn trả toàn bộ số tiền trên là 02 tháng kể từ ngày quyết định của toà án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày 13/8/2026 anh Trương Đăng B và chị Nguyễn Thị Bảo T còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Quỹ tín dụng nhân dân Quyết Thắng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Q tín dụng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Q tín dụng cho vay.

Trong trường hợp đến hạn trả mà anh Trương Đăng B và chị Nguyễn Thị Bảo T không trả đúng, trả đủ khoản nợ nói trên thì Quỹ tín dụng nhân dân Quyết Thắng có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 256, tờ bản đồ số 11, diện tích 714,1m^2, địa chỉ: Thôn K, xã Đ, thành phố K, tỉnh Kon Tum (nay là xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi), đã được cấp GCN QSD đất số BĐ897524, số vào sổ cấp GCN CH 00147 do UBND thành phố K cấp ngày 16/5/2011; đăng ký biến động ngày 25/10/2021 chuyển nhượng cho anh Trương Đăng B và chị Nguyễn Thị Bảo T để thu hồi toàn bộ nợ gốc, lãi và chi phí tố tụng cho Quỹ tín dụng nhân dân Quyết Thắng.

2.2. *Về án phí và chi phí tố tụng*: Căn cứ Điều 144; khoản 3 Điều 147; Điều 157; khoản 1 Điều 158 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị Quyết số 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- *Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và đo đạc*: Số tiền là 10.800.000 đồng, anh Trương Đăng B và chị Nguyễn Thị Bảo T nhận chịu. Anh Trương Đăng B và chị Nguyễn Thị Bảo T phải trả lại cho Q tín dụng nhân dân Quyết Thắng 10.800.000 đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và đo đạc.

- *Về án phí*: Anh Trương Đăng B và chị Nguyễn Thị Bảo T chịu 30.661.802 đồng *(Ba mươi triệu sáu trăm sáu mươi mốt nghìn tám trăm lẻ hai đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Q tín dụng nhân dân Quyết Thắng số tiền 29.808.546 đồng *(Hai mươi chín triệu tám trăm lẻ tám nghìn năm trăm bốn mươi sáu đồng)* tạm ứng án phí dân sự đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002702 ngày 10/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ngãi.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 36 và 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự năm 2025.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 7- Quảng Ngãi.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Tiến